TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07-7-2017
"V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Sĩ
2. Bà Thạch Thị Yến Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh *tham gia phiên tòa*: Ông Diệp Tấn Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2017 về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn"* theo Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị Cẩm L, sinh năm 1985 *(Có mặt)*.
Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Bị đơn: Anh Sơn Thanh V, sinh năm 1990 *(Vắng mặt không có lý do)*.
Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10-01-2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Kim Thị Cẩm L trình bày:

Về hôn nhân: Chị đăng ký kết hôn với anh Sơn Thanh V tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào năm 2014. Anh chị sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và cự cải nhau nên tháng 02 năm 2015 vợ chồng đã sống ly thân. Xét tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn với anh Sơn Thanh V.

Về nuôi con chung: Anh chị có 01 con chung tên Sơn Thị Cẩm T, sinh ngày 15/12/2014 hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được nuôi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay chị L yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu chia đôi 6.000.000 đồng và 03 chỉ vàng 24k anh V đang quản lý. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị L rút toàn bộ yêu cầu trên, không yêu cầu giải quyết mà để vợ chồng tự thỏa thuận chia.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Phía bị đơn anh Sơn Thanh V được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành đúng quy định theo điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định theo điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Kim Thị Cẩm L được ly hôn với anh Sơn Thanh V; về con chung: Giao cháu Sơn Thị Cẩm T cho chị L tiếp tục nuôi; về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh V phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; về tài sản chung: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị L rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị L, chị L không phải chịu án phí phần rút toàn bộ yêu chia tài sản chung của vợ chồng; về nợ chung: Không có, không xem xét.

Chị L và anh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần kiến nghị: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang nhận định:

[2] *Về tố tụng*: Anh Sơn Thanh V được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân của chị Kim Thị Cẩm L và anh Sơn Thanh V là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không còn tình cảm và thường cự cải lẫn nhau. Từ tháng 02 năm 2015, hai bên đã sống ly thân đến nay, anh V cũng không tới lui thăm con, hai bên đều không qua lại

và không có thiện chí để hàn gắn. Chị Cẩm L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu xin ly hôn. Do đó căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cẩm L.

[4] *Về quyền nuôi con*: Từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu Sơn Thị Cẩm T do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu vẫn phát triển bình thường, ổn định về vật chất, tinh thần, nên giao cháu T cho chị Cẩm L nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là nghĩa vụ của cha và mẹ đối với con nên cần xem xét vào thu nhập, khả năng thực tế và nhu cầu thiết yếu của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng. Xét hiện anh V không có thu nhập và việc làm không ổn định. Căn cứ vào mức lương cơ sở tại địa phương Hội đồng xét xử xem xét buộc anh V phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 650.000 đồng là phù hợp với Điều 107, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về tài sản chung:* Theo đơn khởi kiện đề ngày 10-01-2017 chị L có yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng nhưng trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay chị L rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng, lý do để vợ chồng tự thỏa thuận. Xét việc rút yêu cầu này của chị L là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của chị L về việc chia tài sản chung của vợ chồng; nếu sau này chị L khởi kiện lại và thời hiệu vẫn còn thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[7] *Về nợ chung*: Đương sự không khởi kiện, không tranh chấp nên không xem xét.

[8] *Về án phí*: Chị Kim Thị Cẩm L và anh Sơn Thanh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 217, 227, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Kim Thị Cẩm L được ly hôn với anh Sơn Thanh V.

2. *Về quyền nuôi con*: Chị Kim Thị Cẩm L được trực tiếp nuôi con chung tên Sơn Thị Cẩm T, sinh ngày 15/12/2014.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 650.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

4. *Về tài sản chung:* Đình chỉ xét xử toàn bộ yêu cầu của chị L về chia tài sản chung của vợ chồng, sau này chị L khởi kiện lại và vẫn còn thời hiệu thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác. Chị L không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

5. *Về nợ chung*: Đương sự không khởi kiện, không tranh chấp nên không xem xét.

6. *Về án phí*: Chị Kim Thị Cẩm L phải chịu 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) chị Cẩm L đã nộp theo biên lai số 0007094 ngày 10 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Hoàn trả chị Cẩm L 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo biên lai số 0007093 ngày 10 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Anh Sơn Thanh V phải chịu 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Mai

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.